

傳統車輛登記號碼拍賣

AUCTION OF TRADITIONAL VEHICLE REGISTRATION MARKS

日期: 2008年5月31日 (星期六)

Date: 31 May 2008 (Saturday)

地點: 灣仔香港會議展覽中心401號會議室

Place: Meeting Room 401, Hong Kong Convention & Exhibition Centre, Wanchai, Hong Kong

時間: 上午9時25分

Time: 9:25 a.m.

下列135個號碼將順序公開拍賣:

135 marks will be put up for auction in the following order:

1. NG 130	28. * CS 747	55. * MM 97	82. * CH 50	109. NG 8283
2. NG 6862	29. NG 815	56. NE 348	83. NE 211	110. NG 3282
3. NG 1023	30. CL 6877	57. MA 518	84. NG 241	111. NE 139
4. NG 7384	31. * KA 505	58. * GS 68	85. * FT 20	112. ND 814
5. NG 1226	32. NF 805	59. NC 830	86. ND 861	113. NG 532
6. KC 624	33. NF 2880	60. CA 628	87. HY 687	114. NG 215
7. MS 1275	34. * NG 41	61. * LK 33	88. * NG 56	115. NG 306
8. CM 6877	35. NG 126	62. NG 538	89. NG 922	116. NG 723
9. DS 1120	36. NE 226	63. NG 880	90. NE 682	117. AP 9394
10. CH 1203	37. * KV 7799	64. * 1617	91. * KZ 27	118. BC 3417
11. MD 614	38. NG 117	65. NE 608	92. ND 992	119. NG 314
12. AV 1478	39. ND 1333	66. NC 866	93. NG 621	120. NG 194
13. NG 8068	40. * GB 87	67. * 3678	94. * CL 53	121. NG 3018
14. ES 2236	41. NG 627	68. NG 588	95. NG 835	122. NG 3007
15. AW 1798	42. NG 804	69. ND 448	96. NE 814	123. CZ 6001
16. NG 653	43. * NG 16	70. * AG 66	97. * MH 57	124. NG 1266
17. ND 1168	44. NG 217	71. NG 728	98. AD 203	125. NG 1020
18. AY 1116	45. NG 1800	72. NE 7778	99. NG 124	126. NG 1022
19. NG 1126	46. * NG 51	73. XX 1028	100. * AX 60	127. NG 1110
20. CJ 519	47. NG 663	74. AT 1028	101. CP 399	128. HC 3163
21. NG 406	48. ND 6663	75. ND 8088	102. MF 129	129. NG 1276
22. NG 720	49. * KM 1001	76. * EY 12	103. * FW 404	130. NG 1025
23. CA 625	50. AN 241	77. NE 321	104. NG 336	131. HT 3163
24. GB 625	51. DY 8813	78. ND 8818	105. NE 893	132. DN 1225
25. NE 802	52. * AW 7878	79. * HH 9779	106. * NG 525	133. MH 2789
26. CL 1980	53. NE 622	80. GP 3848	107. NE 1333	134. NF 3981
27. NG 1980	54. DS 8813	81. NG 1118	108. NE 2333	135. NG 6136

時間: 下午2時25分

Time: 2:25 p.m.

下列135個號碼將順序公開拍賣:

135 marks will be put up for auction in the following order:

1. NG 522	28. NG 321	55. EC 2008	82. AA 524	109. AU 1208
2. EA 125	29. ND 6698	56. MC 1618	83. NC 8889	110. AU 6999
3. AN 624	30. * EW 363	57. * XX 8008	84. XX 2800	111. * ND 626
4. NE 109	31. NE 110	58. MN 188	85. LH 2388	112. NG 1959
5. NG 2866	32. NC 731	59. MG 328	86. ND 886	113. NG 1966
6. NG 916	33. * HA 727	60. * BW 7	87. * JR 555	114. NG 1969
7. CY 719	34. NG 829	61. LU 198	88. ND 918	115. ND 689
8. CD 910	35. NG 813	62. NF 918	89. NE 2688	116. NE 6686
9. MY 2805	36. * LT 63	63. * 236	90. * NG 11	117. GG 3933
10. ND 893	37. NE 861	64. HM 308	91. NE 182	118. CC 8913
11. CS 3933	38. NE 162	65. NC 8868	92. ND 6228	119. NG 9394
12. CK 1482	39. * DR 123	66. * CM 8	93. * DD 46	120. JN 405
13. AU 1108	40. NE 829	67. NC 886	94. CV 1498	121. ND 3298
14. NE 112	41. NE 1689	68. ND 1698	95. ND 2388	122. CP 1102
15. LS 1827	42. * MY 234	69. * HK 10	96. * NG 55	123. NG 1029
16. NG 903	43. BB 3110	70. NG 448	97. NG 227	124. NG 1112
17. NE 689	44. BB 2811	71. NE 3328	98. ND 8881	125. NG 9968
18. NG 183	45. * JC 13	72. * 665	99. * AA 85	126. BE 6609
19. NE 922	46. NE 918	73. ND 328	100. NE 117	127. KC 7377
20. AC 904	47. NE 6288	74. ND 8889	101. NE 1218	128. ND 8188
21. GG 419	48. * CT 3388	75. * MS 3	102. * CM 1111	129. NF 3033
22. NC 2823	49. NE 398	76. NE 881	103. MB 6999	130. NG 572
23. BA 6999	50. LH 149	77. AA 866	104. GE 3336	131. MZ 1022
24. NC 829	51. * KY 38	78. * CE 5	105. * CY 17	132. GP 1023
25. BR 1312	52. NG 318	79. MN 328	106. ND 2688	133. NG 1293
26. NG 3118	53. NE 1228	80. GG 2800	107. AU 1312	134. NG 9456
27. ND 3668	54. * MY 666	81. * JJ 4444	108. * EL 65	135. NG 7932

* 不得轉讓 * Not Transferable

有關參與拍賣會以競投車輛登記號碼的人士的須知事項, 請瀏覽運輸署網頁 <http://www.td.gov.hk>

For the points to be noted by those participating in the bidding of vehicle registration marks during auction, please refer to the Transport Department web site <http://www.td.gov.hk>.